TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28 – 8 - 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Tạ Thanh Bự
Ông Nguyễn Văn Hiển
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thúy D, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp Lung N, xã Tam G, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Quách Vũ P, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp Tân Lợi B, xã Tạ An K, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Đoàn Thúy D trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị Đoàn Thúy D và anh Quách Vũ P chung sống vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tạ An Khương Nam, huyện Đầm Dơi. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do anh P có quan hệ với người phụ nữ khác, anh chị đã ly thân 8 năm. Nay chị D xin ly hôn anh P.

- Về con chung: Quách Ngân Q (nữ), sinh ngày 11/01/2012 đang do chị D nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Không có.

** Bị đơn anh Quách Vũ P:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Quách Vũ P đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Đoàn Thúy D và anh Quách Vũ P kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương, huyện Đầm D vào ngày 24/12/2014 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị D có yêu cầu ly hôn, anh P không có ý kiến. Do đó, cho thấy trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, quan hệ hôn nhân đã không còn tồn tại, nếu tiếp tục D trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D, cho chị D được ly hôn anh P.

[3] Về con chung: Xét thấy cháu Ngân Q đang do chị D nuôi dưỡng ổn định và cháu Q cũng có nguyện vọng sống cùng chị D. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Ngân Q cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng: Chị D không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị D xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thúy D, cho chị Đoàn Thúy D được ly hôn anh Quách Vũ P.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Quách Ngân Q (nữ), sinh ngày 11/01/2012 cho chị Đoàn Thúy D được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Quách Vũ P không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Thúy D phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0011985 ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau; chị D đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị D có quyền kháng cáo cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT và THATAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Cà Mau;
- Uỷ ban nhân dân xã TAK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Biện Thị Nhung